

Đề thi giữa học kì 2 năm 2021 môn Văn 10

I. Đọc hiểu văn bản (3đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*Trong cuộc đời bình yên tựa nghìn xưa
Gần gũi nhất vẫn là cây lúa
Trưa nắng khát ước về vườn quả
Lúc xa nhà nhớ một dáng mây
Một dòng sông, ngọn núi, rừng cây
Một làn khói, một mùi hương trong gió...*

*Có mấy ai nhớ về ngọn cỏ
Mọc vô tình trên lối ta đi
Dẫu nhỏ nhoi không đáng nhớ làm chi
Không nghĩ đến nhưng mà vẫn có.*

(trích *Cỏ dại* - Vĩnh Linh)

Câu 1 (0,5đ): Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (0,5đ): Tác giả đã kể ra những sự vật gần gũi, thân quen nào?

Câu 3 (1đ): Trong những sự vật ở quê nhà gần gũi mà tác giả kể trên, theo anh/chị tác giả gửi gắm tình cảm vào sự vật nào nhiều nhất? Vì sao?

Câu 4 (1đ): Qua đoạn thơ trên, anh/chị hãy nêu cảm nghĩ về quê hương của mình.

II. Làm văn (7đ):

Câu 1 (2đ): Nghị luận về ý kiến: *Tình thương là hạnh phúc của con người.*

Câu 2 (5đ): Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô.

Đáp án Đề thi giữa học kì 2 lớp 10 môn Văn

I. Đọc hiểu văn bản (3đ):

Câu 1 (0,5đ): Đoạn thơ được viết theo thể thơ tự do.

Câu 2 (0,5đ):

Những sự vật được tác giả nhắc đến: cây lúa, vườn quả, dáng mây, dòng sông, ngọn núi, rừng cây, làn khói, mùi hương trong gió, ngọn cỏ.

Câu 3 (1đ):

Tác giả gửi gắm tình cảm nhiều nhất vào ngọn cỏ dại vì nó từ lâu đã âm thầm trở thành biểu tượng của quê nhà nhờ sức sống dẻo dai, mãnh liệt.

Câu 4 (1đ):

Nêu cảm nghĩ về quê hương:

Quê hương là nơi chôn rau cắt rốn, là chốn dang tay đón chúng ta trở về yên bình sau bao bão táp phong ba ngoài cuộc sống...

Mỗi chúng ta cần yêu quý, trân trọng quê hương của mình đồng thời cố gắng xây dựng quê hương giàu đẹp.

II. Làm văn (7đ);

Câu 1 (2đ):

Dàn ý Nghị luận xã hội: Tình thương là hạnh phúc của con người

1. Mở bài

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Tình thương là hạnh phúc của con người.

2. Thân bài

a. Giải thích

Ý kiến khuyên nhủ chúng ta hãy biết yêu thương, san sẻ những điều nhỏ nhất nhất với những người xung quanh, vì như thế chúng ta sẽ nhận lại tình yêu thương, sự tôn trọng của mọi người, cuộc sống này sẽ trở nên vui vẻ và hạnh phúc hơn.

b. Phân tích

Trong xã hội có rất nhiều mảnh đời chịu bất hạnh, đau thương, khổ cực, việc chúng ta yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ những người đó làm xoa dịu, giảm bớt nỗi đau của họ, xã hội cũng sẽ phát triển đẹp đẽ, vững mạnh hơn.

Khi giúp đỡ người khác, ta sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của người khác và cả sự sẵn sàng giúp đỡ lại mình lúc mình gặp khó khăn.

Mỗi người biết chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn.

c. Chứng minh

Học sinh tự lấy dẫn chứng về nhân vật, sự việc yêu thương, chia sẻ làm minh chứng cho bài làm văn của mình.

Lưu ý: dẫn chứng phải tiêu biểu, nổi bật, xác thực được nhiều người biết đến.

d. Phản biện

Trong xã hội vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, lại có những người vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại,... → những người này cần bị phê phán, chỉ trích.

3. Kết bài

Khái quát lại vấn đề cần nghị luận: ý kiến: “Tình thương là hạnh phúc của con người” và rút ra bài học, liên hệ bản thân.

Câu 2 (5đ):

Dàn ý phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Nguyễn Trãi, tác phẩm Bình Ngô đại cáo và hình tượng của chủ tướng Lê Lợi.

2. Thân bài

a. Sơ lược về thân thế Lê Lợi

Lê Lợi (1385-1433), quê gốc tại Lam Sơn (nay là Thọ Xuân, Thanh Hóa), vốn sinh ra trong một gia đình giàu có, nổi nghiệp cha làm chúa trại tại Lam Sơn.

Đầu năm 1416, ông cùng với 18 người bạn thân thiết, chung chí hướng đã lập hội thề Lũng Nhai, quyết chí lập nên nghĩa quân Lam Sơn, chống giặc Minh xâm lược, cứu nước.

b. Vẻ đẹp từ đức độ, tấm lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc

Cách xưng hô thân tình "ta" thể hiện sự khiêm nhường, gần gũi, nhưng cũng thể hiện ý thức của nhân vật về vị trí và tầm vóc của mình trong nghĩa quân, thể hiện dáng vẻ của một vị lãnh tụ có đủ đức, đủ tài.

Chọn "núi Lam Sơn đầy nghĩa": là một lựa chọn chính xác, bởi Lê Lợi hiểu rất rõ địa hình quê hương, có thể dễ dàng tiếp tế lương thực và nhu yếu phẩm.

Có tấm lòng vì nghĩa lớn sẵn sàng từ bỏ cuộc sống giàu sang, an nhàn của một chúa trại, từ chối lời dụ dỗ quan tước của nhà Minh để vào "chốn hoang dã nương mình".

→ Tất cả những hành động, ý chí cao đẹp ấy xuất phát từ một lý do duy nhất là lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc.

c. Tâm huyết và nỗi lòng của Lê Lợi trong những ngày nghĩa quân mới được thành lập

Vẻ đẹp của một con người mưu cao chí rộng, đức độ vô cùng với những tâm trạng "đau lòng, nhức óc, nếm mật nằm gai, quên ăn vì giận, những trần trọc trong cơn mộng mị...".

Thấu hiểu đạo lý, phàm là làm việc lớn ắt không thể nóng vội, thế nên ông một lòng nuôi quân, trấn trở "đau lòng nhức óc, chốc đà mười mấy năm trời". Có lòng kiên nhẫn "Nếm mật nằm gai há phải một hai sớm tối".

d. Những khó khăn của nghĩa quân và vẻ đẹp ý chí, sự thông thái của chủ soái Lê Lợi

Lực lượng còn non yếu, "nhân tài như lá mùa thu/tuần kiệt như sao buổi sớm".

Thiếu thôn cả quân đội, thiếu cả lương thực, Lê Lợi vẫn không hề nao núng "Tự ta, ta phải dốc lòng, vùi vĩa hơn cứu người chết đuối".

Khả năng hiệu triệu sức mạnh toàn dân của Lê Lợi, thu phục được nhân tâm, tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bộc lộ vẻ đẹp của sự tài trí, thao lược trong lĩnh vực quân sự, vận dụng rất tốt điểm mạnh của nghĩa quân vào chiến đấu, thực hiện chiến tranh du kích vừa hay hiệu quả lại khắc phục được nhược điểm quân lực mỏng manh của ta.

3. Kết bài

Nêu cảm nghĩ về nhân vật, khái quát lại nội dung, ý nghĩa của tác phẩm.

Mời các bạn tham khảo thêm các bài viết dưới đây của chúng tôi:

[Soạn bài lớp 10](#)

[Tác giả - Tác phẩm Ngữ Văn 10](#)

[Tóm tắt tác phẩm môn Ngữ Văn lớp 10](#)